BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:……...**

Lớp: Diễn viên chèo K46 **Hình thức thi:…….. .**

Ngày thi (kiểm tra): .....

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Kiều	Anh				
2	Nguyễn Hồng	Hà				
3	Nguyễn Xuân	Hào				
4	Phạm Thị	Hồng				
5	Nguyễn Thùy	Linh				
6	Nguyễn Ngọc	Minh				
7	Lê Thị Ánh	Nga				
8	Trần Hà	Ngân				
9	Nguyễn Thị Yến	Nhi				
10	Nguyễn Mạnh	Quỳnh				
11	Nguyễn Quang	Thái				
12	Trịnh Thị Thu	Thảo				
13	Nguyễn Huy	Thiện				
14	Bùi Hoài	Thương				
15	Dương Văn	Tình				
16	Nguyễn Giáp Huyền	Trang				
17	Nguyễn Ngọc Minh	Tuyền				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:……...**

Lớp: Diễn viên chèo K46

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Kiều	Anh				
2	Nguyễn Hồng	Hà				
3	Nguyễn Xuân	Hào				
4	Phạm Thị	Hồng				
5	Nguyễn Thùy	Linh				
6	Nguyễn Ngọc	Minh				
7	Lê Thị Ánh	Nga				
8	Trần Hà	Ngân				
9	Nguyễn Thị Yến	Nhi				
10	Nguyễn Mạnh	Quỳnh				
11	Nguyễn Quang	Thái				
12	Trịnh Thị Thu	Thảo				
13	Nguyễn Huy	Thiện				
14	Bùi Hoài	Thương				
15	Dương Văn	Tình				
16	Nguyễn Giáp Huyền	Trang				
17	Nguyễn Ngọc Minh	Tuyền				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:…….....**

Lớp: Diễn viên chèo K46 **Ngày thi (kiểm tra):.....**

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm thống nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Nguyễn Kiều	Anh					
2	Nguyễn Hồng	Hà					
3	Nguyễn Xuân	Hào					
4	Phạm Thị	Hồng					
5	Nguyễn Thùy	Linh					
6	Nguyễn Ngọc	Minh					
7	Lê Thị Ánh	Nga					
8	Trần Hà	Ngân					
9	Nguyễn Thị Yến	Nhi					
10	Nguyễn Mạnh	Quỳnh					
11	Nguyễn Quang	Thái					
12	Trịnh Thị Thu	Thảo					
13	Nguyễn Huy	Thiện					
14	Bùi Hoài	Thương					
15	Dương Văn	Tình					
16	Nguyễn Giáp Huyền	Trang					
17	Nguyễn Ngọc Minh	Tuyền					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo: …….
Học kỳ: ….., năm học: 20… - 20…

Môn học:……. **Số TC:……..…**

Lớp: Diễn viên chèo K46 **Hình thức thi:……..**

STT (1)	**Họ và tên sinh viên** (2)	**Điểm chuyên cần (Hệ số 1)** (3)	**Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)** (4)	**Điểm thi học phần (Hệ số 6)** (5)	**Điểm tổng kết học phần** (6)	**Ghi chú** (7)
1	Nguyễn Kiều Anh					
2	Nguyễn Hồng Hà					
3	Nguyễn Xuân Hào					
4	Phạm Thị Hồng					
5	Nguyễn Thùy Linh					
6	Nguyễn Ngọc Minh					
7	Lê Thị Ánh Nga					
8	Trần Hà Ngân					
9	Nguyễn Thị Yến Nhi					
10	Nguyễn Mạnh Quỳnh					
11	Nguyễn Quang Thái					
12	Trịnh Thị Thu Thảo					
13	Nguyễn Huy Thiện					
14	Bùi Hoài Thương					
15	Dương Văn Tình					
16	Nguyễn Giáp Huyền Trang					
17	Nguyễn Ngọc Minh Tuyền					

Nhận phiếu
Ngày……tháng.....năm 20….
CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày……tháng.....năm 20….
KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày……tháng……năm 20….
GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình